

QO, ngày 25 tháng 8 năm 2020

Số: 176/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 29, Điều 35, Điều 149, Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 166/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 8 năm 2020, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn HP, xã HT, huyện QO, thành phố Hà Nội.

2. Chị **Hà Thị M**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn HP, xã HT, huyện QO, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị M tự nguyện tìm hiểu, kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 24/11/2015 tại UBND xã HT, huyện QO, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc bình thường, được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Cả hai cùng xác định tình cảm, hạnh phúc vợ chồng thực sự không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Văn Khang, sinh ngày 26/6/2016. Anh H, chị M thỏa thuận chị M tiếp tục nuôi con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị M không yêu cầu anh

H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị M thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Văn K, sinh ngày 26/6/2016, chị M tiếp tục nuôi con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai số AA/2016/0011199 ngày 10/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội
- VKSND huyện QO;
- Các đương sự;
- UBND xã HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huân

